

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **35/2021/HNGĐ-ST**

Ngày 29/01/2021

V/v tranh chấp: “*Ly hôn*”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trịnh Ngọc Thúy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đặng Khoa Thi

2. Bà Nguyễn Thị Xuân Loan

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Lan – Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ánh Ngọc - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 609/2020/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2020, về việc tranh chấp: “*Ly hôn*”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Võ Thị H, sinh năm 1990

Địa chỉ: khóm TK 8, phường H, thành phố LX, tỉnh AG. (Có yêu cầu xin vắng mặt)

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Lý Hoàng Ph, sinh năm 1986

Địa chỉ: khóm H, phường MT, thành phố LX, tỉnh AG. Hiện đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam PH – tỉnh G. (Có yêu cầu xin vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

- *Nguyên đơn bà Võ Thị H trình bày:* Bà và ông Nguyễn Lý Hoàng Ph kết hôn năm 2010 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường MT. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do ông Ph đang chấp hành án, nhưng nguyên nhân quan trọng là trước khi đi chấp hành án vợ chồng bà lạnh nhạt, thường xuyên cự cãi. Nhận thấy, đời sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về hôn nhân: Ly hôn với ông Nguyễn Lý Hoàng Ph.

- Về con chung: Có 01 (một) con chung tên Nguyễn Thảo Nh, sinh ngày 24 tháng 6 năm 2011. Hiện nay, cháu Nh đang do bà H chăm sóc và nuôi dưỡng. Khi ly hôn, bà yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 05/01/2021, bà Võ Thị H có đơn xin vắng mặt xét xử do bà đang làm công nhân nên việc xin nghỉ theo giấy triệu tập của Tòa án rất khó khăn nên bà yêu cầu được vắng mặt không tham gia phiên tòa.

*\* Bị đơn ông Nguyễn Lý Hoàng Ph vắng mặt nhưng có bản tự khai ngày 26/11/2020, thể hiện nội dung:* Ông và chị Võ Thị Hạnh kết hôn năm 2010, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường MT. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 11/2010 thì ông chấp hành mức án 17 năm tù. Nay, chị H ly hôn với ông thì ông có ý kiến như sau:

+ Về hôn nhân ông không đồng ý ly hôn với chị H vì ông sắp chấp hành án phạt tù xong muốn về sum họp với gia đình và muốn bù đắp lại những gì mà vợ con và gia đình dành cho ông (ông vẫn còn thương vợ rất nhiều) vợ chồng không có mâu thuẫn.

- Nếu như Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên giải quyết cho chị H ly hôn với ông thì ông có ý kiến:

+ Về con chung hiện tại ông đồng ý giao cháu Nguyễn Thảo Nh cho chị H nuôi dưỡng, ông không cấp dưỡng. Sau khi mãn hạn tù nếu điều kiện kinh tế ông ổn định ông sẽ yêu cầu thay đổi quyền nuôi con bằng một vụ án khác.

+ Về tài sản chung: Tự thỏa thuận

+ Về nợ chung: không có

Đồng thời, ông Nguyễn Lý Hoàng Ph có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 26/11/2020 yêu cầu được vắng mặt khi tòa án tiến hành mở phiên họp, hòa giải và xét xử. Lý do ông đang chấp hành án tại trại giam Phước Hòa.

Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Võ Thị H và bị đơn ông Nguyễn Lý Hoàng Ph có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt không tham dự phiên tòa.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn giữa bà Võ Thị H với ông Nguyễn Lý Hoàng Ph. Về quan hệ con chung cháu Nguyễn Thảo Nh, sinh ngày 24 tháng 6 năm 2011. Hiện con chung đang được bà H nuôi dưỡng ổn định nên công nhận sự thỏa thuận của bà H và ông Ph sau khi ly hôn giao con chung cho bà H tiếp tục nuôi dưỡng và ông Ph không có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét, giải

quyết. Về quan hệ tài sản chung, nợ chung không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và ý kiến của vị Kiểm sát viên tham gia phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Nguyên đơn bà Võ Thị H, bị đơn ông Nguyễn Lý Hoàng Ph có yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu của bà H và ông Ph là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận và tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn và bị đơn.

[2] *Về thẩm quyền*: Bà Võ Thị H khởi kiện xin ly hôn với ông Nguyễn Lý Hoàng Ph đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

[3] *Về quan hệ hôn nhân*: Theo đơn khởi kiện, ý kiến trình bày tại các buổi làm việc tại tòa án, bà H có ý kiến về quan hệ hôn nhân giữa bà và ông Nguyễn Lý Hoàng Ph kết hôn năm 2010 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường MT. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do ông Ph đang chấp hành án, nhưng trước khi đi chấp hành án chồng bà lạnh nhạt, thường xuyên cự cãi.

[3.1] Trong quá trình giải quyết vụ án tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên có Quyết định ủy thác thu thập chứng cứ cho Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh G lấy lời khai của ông Ph và tại thông báo kết quả thực hiện ủy thác thu thập chứng cứ số 101/2020/TB-TA ngày 27/11/2020, Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh G gửi kèm bản tự khai của ông Nguyễn Lý Hoàng Ph ngày 26/11/2020, thể hiện nội dung:

[3.1.1] Ông và chị Võ Thị Thị Hạnh kết hôn năm 2010, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường MT. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 11/2010 thì ông chấp hành mức án 17 năm tù. Nay, chị H ly hôn với ông thì ông có ý kiến như sau:

+ Về hôn nhân ông không đồng ý ly hôn với chị H vì ông sắp chấp hành án phạt tù xong muốn về sum họp với gia đình và muốn bù đắp lại những gì mà vợ con và gia đình dành cho ông (ông vẫn còn thương vợ rất nhiều) vợ chồng không có mâu thuẫn. Nếu như Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên giải quyết cho chị H ly hôn với ông thì ông có ý kiến:

+ Về con chung hiện tại ông đồng ý giao cháu Nguyễn Thảo Nh cho chị H nuôi dưỡng, ông không cấp dưỡng. Sau khi mãn hạn tù nếu điều kiện kinh tế ông ổn định ông sẽ yêu cầu thay đổi quyền nuôi con bằng một vụ án khác.

+ Về tài sản chung: Tự thỏa thuận

+ Về nợ chung: Không có

[3.2] Hội đồng xét xử nhận thấy, trong cuộc sống hôn nhân phải trên cơ sở tự nguyện bà H và ông Ph không thống nhất ly hôn nhưng hôn nhân giữa bà H và ông Ph không còn tồn tại trên thực tế từ năm 2010 cho đến nay, giữa vợ chồng không còn thực hiện các quyền và nghĩa vụ với nhau, cũng như không có giải pháp nhằm hàn gắn, duy trì cuộc hôn nhân. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 để chấp nhận yêu cầu xin ly hôn giữa bà Võ Thị H và ông Nguyễn Lý Hoàng Ph.

[4] *Về con chung*: Nguyên đơn bà H và bị đơn ông Ph thống nhất vợ chồng chung sống với nhau có 01 (một) con chung tên Nguyễn Thảo Nh, sinh ngày 24/6/2011, hiện đang sống cùng với bà H. Hội đồng xét xử nhận thấy cháu Nh chưa thành niên và đang được bà H chăm sóc, nuôi dưỡng trực tiếp, cuộc sống của các cháu đã ổn định. Giữa bà H, ông Ph thống nhất được việc chăm sóc nuôi dưỡng con chung là chính đáng và phù hợp với nguyện vọng của con chung cháu Nh mong muốn sống cùng với mẹ theo biên bản ghi ý kiến ngày 11/11/2020 do Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên lập nên có cơ sở được Hội đồng xét xử chấp nhận sau khi ly hôn giao con chung cho bà H tiếp tục nuôi dưỡng. Đối với việc cấp dưỡng nuôi con là nghĩa vụ của người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, ông Ph không trực tiếp nuôi con thì phải có nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định, tuy nhiên bà H không yêu cầu ông Ph phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] *Về quan hệ tài sản chung và nợ chung*: Bà H, ông Ph trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Bà H phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

*Bởi các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Căn cứ vào:**

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 143; khoản 1 Điều 146; khoản 4 Điều 147; Điều 186; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228; Điều 232; điểm b khoản 1 Điều 238; Điều 271; Điều 273; Điều 278 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị H đối với ông Nguyễn Lý Hoàng Ph

1. *Về hôn nhân*: Cho ly hôn giữa bà Võ Thị H đối với ông Nguyễn Lý Hoàng Ph

2. *Về nuôi con chung*:

2.1. Sau khi ly hôn giao con chung cháu Nguyễn Thảo Nh, sinh ngày 24 tháng 6 năm 2011 cho bà Võ Thị H trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Ông Nguyễn Lý Hoàng Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà H không có yêu cầu.

2.3. Bà H phải tạo điều kiện cho ông Nguyễn Lý Hoàng Ph trong việc trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung. Việc cấp dưỡng và nuôi con chung không cố định.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

3. *Về tài sản chung và nợ chung:* Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết

4. *Về án phí sơ thẩm:*

4.1. Bà Võ Thị H phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005620 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên ngày 07/10/2020. Bà H đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4.2. Ông Nguyễn Lý Hoàng Ph không phải nộp tiền án phí sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bà Võ Thị H, ông Nguyễn Lý Hoàng Ph được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư ngụ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự “Đề thi hành”;
- VKSND.TPLX;
- TAND.An Giang;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu: hồ sơ;VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trịnh Ngọc Thúy**



